KINH NGHIỆM ÁP DỤNG DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ SỞ LƯU TRÚ TRÊN THẾ GIỚI: BÀI HỌC CHO CÁC CƠ SỞ LƯU TRÚ TẠI VIỆT NAM

TRẦN THỊ LAN HƯƠNG
NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG
Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Nhận bài ngày 25/4/2025. Sửa chữa xong 04/5/2025. Duyệt đăng 07/5/2025.

Abstract

In the context of Vietnam's rapidly growing tourism industry alongside significant environmental and social challenges, the implementation of responsible tourism models in accommodation facilities is considered a key factor in achieving sustainable development goals. This paper applies a synthesis and international comparative analysis method to examine the practical application of responsible tourism at exemplary accommodation facilities around the world, thereby drawing practical lessons for Vietnam. Research findings indicate that countries such as Costa Rica, Thailand, Japan, and major hotel groups such as Accor, Six Senses, and Grand Hyatt Singapore have effectively implemented numerous environmental protection policies, including energy saving, waste recycling, biodiversity conservation, and community awareness enhancement. Selective adoption of international experiences and flexible adjustments to fit national conditions are considered effective strategies to enhance competitiveness, protect resources, and promote Vietnam's tourism industry toward sustainable development.

Keywords: *Responsible tourism, accommodation facilities, international lessons for Vietnam.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp không khói, du lịch không chỉ đóng vai trò là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn tác động trực tiếp đến môi trường sinh thái, cấu trúc xã hội và bản sắc văn hóa của cộng đồng địa phương. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu nổi bật, ngành Du lịch hiện nay đang đối mặt với nhiều hệ lụy tiêu cực như ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên thiên nhiên, biến đổi khí hậu và sự mai một văn hóa bản địa. Trong đó, các cơ sở lưu trú có ảnh hưởng không nhỏ đến việc gia tăng hoặc giảm thiểu các hệ quả này thông qua cách thức tổ chức và vận hành hoạt động kinh doanh của mình. Tại Việt Nam, mặc dù khái niệm du lịch có trách nhiệm đã được đề cập đến trong nhiều tài liệu và chiến lược phát triển ngành, song việc triển khai thực tiễn vẫn còn mang tính manh mún, thiếu hệ thống và chưa thực sự được nội tại hóa trong tư duy quản lý và vận hành của nhiều cơ sở lưu trú. Xuất phát từ thực tiễn đó, bài báo này hướng đến việc tổng hợp, phân tích các kinh nghiệm quốc tế tiêu biểu trong việc triển khai mô hình du lịch có trách nhiệm tại các cơ sở lưu trú, từ đó rút ra các bài học và khuyến nghị chính sách phù hợp nhằm thúc đẩy áp dụng hiệu quả tại Việt Nam.

2. Cơ sở lý luận

Theo Tuyên bố Cape Town năm 2002 tại Hội nghị toàn cầu của Liên Hợp Quốc về Phát triển Bền vững, du lịch có trách nhiệm được hiểu là mô hình du lịch hướng tới giảm thiểu các tác động tiêu cực, đồng thời tối đa hóa các lợi ích cho cộng đồng địa phương, môi trường tự nhiên và văn hóa bản địa. Đây là sự kết hợp giữa các nguyên tắc phát triển bền vững và tính chủ động trong trách nhiệm của các bên liên quan, đặc biệt là doanh nghiệp du lịch và khách du lịch [6]. Nhiều học giả quốc tế đã đồng

Email: lanhuongtran.haui@gmail.com

thuận rằng du lịch có trách nhiệm không chỉ là một loại hình du lịch riêng biệt, mà còn là một hệ tư tưởng, bao gồm các hành vi, chính sách và thực hành hướng đến phát triển hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường [1], [3]. Các thuật ngữ như du lịch xanh, du lịch sinh thái, hay du lịch thay thế thường được sử dụng đồng nghĩa, tuy nhiên du lịch có trách nhiệm mang hàm nghĩa rộng hơn, bao trùm nhiều khía cạnh từ quản trị, tiếp cận cộng đồng cho đến bảo tồn đa dạng sinh học và thúc đẩy công bằng xã hội [1]. Theo Lê Thu Thủy (2022), lợi ích cốt lõi của du lịch có trách nhiệm bao gồm: 1) Giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, xã hội và kinh tế; 2) Nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân địa phương; 3) Bảo tồn di sản tự nhiên và văn hóa; và 4) Tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào quá trình ra quyết định du lịch [2]. Các tác giả như Lumpina (2016) và Neto (2003) tiếp tục củng cố luận điểm này khi nhấn mạnh vai trò kết nối giữa du khách và người bản địa thông qua các hành vi ứng xử có ý thức, cũng như tính khả thi của việc đồng thời thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường thông qua các chính sách du lịch bền vững [3], [4]. Tại Việt Nam, mặc dù khái niệm du lịch có trách nhiệm đã xuất hiện trong nhiều văn bản chiến lược và chương trình hành động ngành, song việc triển khai thực tiễn vẫn còn phân tán, thiếu sự đồng bộ trong quy hoạch và nhận thức từ các cấp quản lý đến người dân địa phương [5]. Bộ công cụ Du lịch có trách nhiệm Việt Nam (2013) đã xác định ba nhóm lợi ích then chốt: 1) Lợi ích cho doanh nghiệp (gia tăng giá trị thương hiệu, tối ưu chi phí, giữ chân nhân viên), 2) Lợi ích cho khách hàng (trải nghiệm đích thực, kết nối với thiên nhiên, tiêu dùng có ý thức) và 3) Lợi ích cho cộng đồng địa phương (phát triển kinh tế bản địa, bảo tồn văn hóa, thúc đẩy bình đẳng giới và cơ hội việc làm) [7].

3. Hiện trạng áp dụng du lịch có trách nhiệm của các khách sạn trên thế giới

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường và áp lực từ quá trình toàn cầu hóa ngày càng trở thành những thách thức nghiêm trọng đối với ngành Du lịch, các cơ sở lưu trú trên toàn thế giới đã chủ động chuyển dịch sang mô hình kinh doanh dựa trên các nguyên tắc của du lịch có trách nhiệm. Đây không chỉ là yêu cầu đạo đức trong hoạt động kinh doanh mà còn là chiến lược then chốt nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh trong dài hạn. Trên phạm vi toàn cầu, nhiều quốc gia và tập đoàn khách sạn đã triển khai các chính sách và sáng kiến cụ thể hướng đến bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên, cũng như tăng cường mối quan hệ hài hòa với cộng đồng địa phương. Ngành khách sạn nói chung đã ứng phó với tình trạng ô nhiễm môi trường bằng cách triển khai nhiều các hoạt động thân thiện với môi trường. Theo nghiên cứu của tác giả Huỳnh Lý Thùy Linh và cộng sự, tác giả đã tổng hợp dữ liệu của Hoa Kỳ năm 2022 của Báo cáo xu hướng xanh (GLTR) và Hội đồng du lịch lữ hành thế giới (WTTC). Trên 80% các khách sạn đều có kế hoạch và thực hiện các sáng kiến giảm thiểu năng lượng. Các quốc gia đứng đầu về hoạt động này là Thụy Sĩ (100%), Tây Ban Nha (99%) và Hy Lạp (97%). Theo thống kê về mục quản lý chất thải, nghiên cứu thống kê được các loại hình như khu nghỉ dưỡng có tỷ lệ thực hiện thấp nhất trong các loại hình cơ sở lưu trú. Đồng thời, qua nghiên cứu cũng thống kê được việc các khách sạn cung cấp chương trình đào tạo cho nhân viên về việc thực hiện các hoạt động bền vững, trên 70% khách sạn và khu nghỉ dưỡng phục vụ hội nghị được đào tạo về tính bền vững, trong khi hơn 40% cơ sở lưu trú không phải khu nghỉ dưỡng dài ngày cũng làm vậy [8].

Cụ thể tại các tập đoàn khách sạn lớn như Tập đoàn Accor là tập đoàn đi đầu trong các chính sách bảo vệ môi trường trong kinh doanh khách sạn, tập đoàn đã cải thiện nội dung của Hiến chương Môi trường thành 65 hành động bao gồm: Thông tin và nâng cao nhận thức thông qua đào tạo nhân viên; quản lý năng lượng; quản lý nước; quản lý nước thải; quản lý chất thải; các biện pháp bảo vệ tầng ozon và các biện pháp bảo vệ môi trường khác.

Tập đoàn khách sạn Intercontinental – Six Senses được coi là đại sứ môi trường góp phần bảo vệ thiên nhiên và cộng đồng địa phương. Six Senses nổi bật với các chương trình tiết kiệm năng lượng, tái chế rác thải nhựa, tái tạo năng lượng, sử dụng phân hữu cơ không gây hại cho môi trường, bảo vệ các loài động vật có nguy cơ bị tuyệt chủng.

Grand Hyatt Singapore đã đặt ra một tiêu chuẩn cao cho dịch vụ khách sạn bền vững, với cam kết về hiệu quả năng lượng và các sáng kiến giảm thiểu chất thải. Trong nhiều năm qua, khách sạn đã được nhiều tổ chức chính phủ như Cơ quan Môi trường Quốc gia, Hội đồng Môi trường Singapore và

Cơ quan Xây dựng và Xây dựng công nhận về những nỗ lực của mình. Grand Hyatt Singapore sử dụng Hyatt EcoTrack để theo dõi các số liệu về tính bền vững bao gồm khí thải nhà kính, năng lượng, nước, chất thải và tái chế. Những hiểu biết sâu sắc này rất quan trọng để giúp thúc đẩy cải thiện hiệu quả.

Ngoài ra, một số quốc gia theo đuổi các chính sách liên quan đến Du lịch bền vững và Du lịch sinh thái để có thể giúp duy trì sự cân bằng giữa lợi ích của con người và thiên nhiên. Tại Nga một quốc gia du lịch có trách nhiệm đang trong giai đoạn phát triển; hầu hết các khách sạn đều quan tâm đến xu hướng mới, các khách sạn tại Nga thực hiện những hành động du lịch có trách nhiệm. Trong đó có 3 khách sạn phải thực hiện áp dụng chương trình sinh thái vì họ là một phần của chuỗi quốc tế, ngoài ra 2 khách sạn còn lại đến từ động lực tối ưu hóa chi phí, hình ảnh tích cực của khách sạn và động lực được truyền cảm hứng để có thể tạo ra gì đó mới trong việc sử dụng nguồn năng lượng từ tự nhiên. Dựa trên bản chất kinh doanh của từng khách sạn sẽ thực hiện theo từng chính sách khác nhau, Khách sạn Sokos Palace Bridge trở thành thực hành dịch vụ thực phẩm dinh dưỡng lành mạnh, Four Seasons giảm thiểu tác động đến môi trường bằng cách tất cả sự trình bày đều đucợ thông qua Ipad mà không lãng phí nhiều giấy tờ, Baikaler Eco hotel và Radisson Sonya Hotel thực hiện các chính sách về tiết kiệm nước và giảm thiểu chất thải là hành động chủ chốt của họ [3].

Kinh nghiệm đến từ Costa Rica, chính sách của Chính phủ chính là yếu tố tác động mạnh mẽ nhằm hỗ trợ và phát triển du lịch trải nghiệm xanh, đáng chú ý nhất chính là chương trình Chứng nhận Du lịch Bền vững (CST). Những doanh nghiệp được chứng nhận CST thường nhận được sự ưa chuộng từ khách du lịch quốc tế có ý thức về bảo vệ môi trường, tạo nên một mô hình phát triển du lịch bền vững đáng học hỏi. Chính những nỗ lực này đã giúp Costa Rica trở thành một trong những điểm đến hàng đầu thế giới về du lịch trải nghiệm xanh, đóng góp quan trọng vào việc bảo tồn thiên nhiên và văn hóa, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững. Với 8,2% GDP quốc gia đóng góp từ ngành du lịch, du lịch xanh đóng vai trò chủ đạo, thu hút hơn 3 triệu du khách quốc tế mỗi năm. Hơn 25% diện tích đất nước được bảo vệ dưới các hình thức công viên quốc gia và khu bảo tồn, minh chứng cho cam kết mạnh mẽ của Costa Rica trong việc bảo vệ môi trường. CST đã chứng nhận hàng trăm doanh nghiệp đạt được các tiêu chí an toàn về quản lý chất thải, sử dụng năng lượng và bảo vệ động thực vật, đảm bảo chất lượng và sự bền vững trong hoạt động du lịch. Bên cạnh đó, du lịch xanh đã tạo ra hơn 200.000 việc làm, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, đặc biệt là các cộng đồng địa phương tham gia trực tiếp vào các dự án bảo tồn (World Bank, 2022). Với 98% nhu cầu điện năng được đáp ứng từ các nguồn năng lượng tái tạo (UNWTO, 2022). Costa Rica không chỉ giảm thiểu tác động môi trường, mà còn củng cố vị thế của mình như một điểm đến du lịch bền vững hàng đầu thế giới, được đánh giá cao bởi các tổ chức quốc tế như National Geographic và Lonely Planet [9].

Tại một số đất nước Châu Á gần với Việt Nam hơn như Nhật Bản, năm 2008 Nhật Bản công bố sách Trắng về du lịch đưa ra những chuẩn mực về phát triển du lịch gắn với phát triển môi trường. Cho đến nay Nhật Bản vẫn trong quá trình xây dựng và hoàn thiện chính sách du lịch bền vững: sử dụng du lịch nâng cao tỷ lệ việc làm; tăng cường đào tạo nâng cao kỹ năng trong ngành du lịch; thúc đẩy du lịch có trách nhiệm như một yếu tố để phát triển văn hóa; khuyến khích tinh thần cạnh tranh và đổi mới trong kinh doanh du lịch; thúc đẩy mạng lưới hỗ trợ và đạo đức trong kinh doanh du lịch; hạn chế biến đổi khí hậu và sử dụng năng lượng sạch; phối hợp du lịch với bảo vệ thiên nhiên và đa dạng sinh học; sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên; giảm thiểu chất thải du lịch; kiểm soát phát triển giao thông [10].

Tổng cục Du lịch Thái Lan tập trung vào chiến lược đưa nước này trở thành một "điểm đến bền vững" với ưu tiên bảo vệ môi trường nhằm thu hút khách du lịch. Cùng với những nỗ lực khôi phục sau đại dịch, du lịch Thái Lan đang thúc đẩy khái niệm du lịch bền vững nhằm bảo đảm sự cân bằng giữa mục tiêu kinh tế và bảo vệ thiên nhiên, môi trường, phấn đấu đạt được những cam kết mà Chính phủ Thái Lan đã đưa ra tại Hội nghị lần thứ 26 về Biến đổi khí hậu của Liên hợp (COP26) được tổ chức năm 2021. Theo đó, Thái Lan sẽ đạt trung hòa carbon vào năm 2050 và giảm phát thải khí nhà kính (GHG) xuống mức bằng 0 vào năm 2065. Mô hình du lịch "Điểm đến Carbon thấp", lần đầu tiên được áp dụng tại đảo Koh Mak ở tỉnh Trat. Với việc áp dụng mô hình kinh tế Sinh học - Tuần hoàn - Xanh (BCG), hòn đảo này sẽ trở thành một điểm đến du lịch vừa tạo ra nguồn thu nhập cho người dân nhưng vẫn được quản

lý tốt, bảo đảm môi trường sạch đẹp và duy trì lối sống truyền thống của người dân địa phương [11].

Từ những phân tích trên, có thể thấy rằng các khách sạn và tập đoàn lưu trú hàng đầu thế giới đã và đang tích cực thực hiện các cam kết về du lịch có trách nhiệm thông qua những hành động cụ thể như quản lý tài nguyên hiệu quả, giảm thiểu phát thải, bảo tồn sinh học và nâng cao vai trò của cộng đồng. Những mô hình tiên tiến đến từ Costa Rica, Nhật Bản, Thái Lan hay các tập đoàn như Accor và Six Senses đã chứng minh rằng việc tích hợp yếu tố trách nhiệm xã hội và môi trường vào hoạt động lưu trú không những góp phần bảo vệ hệ sinh thái mà còn tạo ra giá trị kinh tế vượt trội và tăng cường lòng trung thành của khách hàng. Đồng thời, kinh nghiệm quốc tế cũng chỉ ra rằng sự phối hợp chặt chẽ giữa chính phủ, doanh nghiệp và cộng đồng là điều kiện tiên quyết để tạo nên những hệ sinh thái du lịch bền vững. Đây là nền tảng quan trọng để Việt Nam có thể tham khảo và điều chỉnh linh hoạt trong quá trình phát triển các chính sách và mô hình lưu trú phù hợp với đặc điểm văn hóa – xã hội trong nước.

4. Bài học rút ra cho các cơ sở kinh doanh lưu trú tại Việt Nam

4.1. Tích hợp du lịch có trách nhiệm vào chiến lược phát triển kinh doanh là xu thế tất yếu

Các mô hình tiên phong tại Costa Rica, Nhật Bản, Thái Lan hay các tập đoàn khách sạn lớn như Accor và Six Senses cho thấy rằng việc lồng ghép trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường vào hoạt động lưu trú không chỉ góp phần bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và văn hóa, mà còn nâng cao uy tín thương hiệu và gia tăng mức độ trung thành của khách hàng. Từ đó, các cơ sở lưu trú tại Việt Nam cần coi du lịch có trách nhiệm không đơn thuần là một xu hướng, mà là nền tảng phát triển bền vững lâu dài, gắn liền với lợi ích kinh tế – xã hội.

4.2. Phát triển mô hình lưu trú gắn với cộng đồng địa phương là hướng đi phù hợp với điều kiện văn hóa và sinh thái Việt Nam

Học hỏi từ mô hình homestay tại các vùng dân tộc thiểu số ở Thái Lan hay du lịch nông thôn Nhật Bản, các cơ sở lưu trú tại Việt Nam cần khai thác hiệu quả giá trị bản địa, khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình cung ứng dịch vụ, từ đó vừa tạo sinh kế bền vững, vừa bảo tồn di sản văn hóa. Việc áp dụng mô hình homestay và du lịch cộng đồng không chỉ làm phong phú hóa sản phẩm du lịch mà còn góp phần tạo dựng hình ảnh điểm đến thân thiện, gần gũi và bền vững.

4.3. Xây dựng năng lực nhân lực là yếu tố then chốt trong việc triển khai du lịch có trách nhiệm

Từ kinh nghiệm của các khách sạn như Grand Hyatt Singapore hay các tập đoàn khách sạn quốc tế, có thể thấy rằng đào tạo nhân viên về các tiêu chuẩn môi trường, kỹ năng ứng xử có trách nhiệm và quản lý tài nguyên là chìa khóa để chuyển hóa triết lý phát triển bền vững thành hành động cụ thể. Do đó, các cơ sở lưu trú Việt Nam cần đầu tư xây dựng chương trình đào tạo nội bộ định kỳ, kết hợp cùng các tổ chức chuyên môn để nâng cao nhận thức và năng lực thực hành du lịch bền vững cho đội ngũ lao động.

4.4. Thúc đẩy hợp tác đa phương giữa nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng là điều kiện tiên quyết

Bài học từ Costa Rica và Nhật Bản cho thấy rằng sự phối hợp hiệu quả giữa chính phủ, các tổ chức xã hội và doanh nghiệp du lịch đóng vai trò quyết định trong việc định hình hệ sinh thái du lịch có trách nhiệm. Tại Việt Nam, cần thiết lập cơ chế hợp tác công – tư thông qua các diễn đàn, mạng lưới phát triển du lịch bền vững, nhằm thúc đẩy truyền thông, chia sẻ thông tin, chính sách khuyến khích và hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ sở lưu trú trong quá trình chuyển đổi mô hình kinh doanh.

4.5. Áp dụng công nghệ và giải pháp xanh trong vận hành lưu trú là một đòn bẩy chiến lược

Các sáng kiến như sử dụng năng lượng tái tạo, phân loại và tái chế rác thải, thiết kế kiến trúc sinh thái, giảm thiểu sử dụng giấy tờ và tiết kiệm nước – điện đang được nhiều khách sạn quốc tế triển khai hiệu quả. Việt Nam có thể học hỏi và từng bước áp dụng các giải pháp này, tùy theo điều kiện tài chính và kỹ thuật cụ thể của từng cơ sở, từ đó từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm thiểu phát thải môi trường.

4.6. Cần ban hành các chính sách quốc gia mang tính định hướng dài hạn cho du lịch có trách nhiệm

Vai trò của nhà nước là thiết yếu trong việc tạo lập hành lang pháp lý, bộ tiêu chuẩn đánh giá, cũng như cơ chế ưu đãi tài chính cho các cơ sở lưu trú thực hiện đúng chuẩn mực du lịch bền vững. Việc xây dựng các chương trình chứng nhận tương tự như CST tại Costa Rica, hay phát triển các bộ công cụ đánh giá trách nhiệm xã hội trong du lịch, sẽ là nền tảng giúp chuẩn hóa và khuyến khích thực hành

có trách nhiệm trong toàn ngành. Tóm lại, để có thể thích nghi và phát triển trong bối cảnh ngành du lịch toàn cầu đang chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng bền vững, các cơ sở kinh doanh lưu trú tại Việt Nam cần tiếp cận bài học quốc tế một cách chọn lọc, đồng thời linh hoạt điều chỉnh cho phù hợp với đặc thù kinh tế – xã hội trong nước. Sự đồng bộ từ chính sách vĩ mô đến hành vi vận hành vi mô là chìa khóa giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, gìn giữ tài nguyên quốc gia và kiến tạo một ngành du lịch có trách nhiệm, bền vững cho Việt Nam trong tương lai.

5. Kết luận

Thực tiễn quốc tế cho thấy, việc lồng ghép các nguyên tắc của phát triển bền vững vào hoạt động kinh doanh lưu trú không chỉ mang lại lợi ích lâu dài về mặt môi trường và xã hội, mà còn tạo ra lợi thế cạnh tranh về kinh tế và thương hiệu. Từ các mô hình thành công trên thế giới như Chương trình Chứng nhận Du lịch Bền vững (CST) tại Costa Rica, chiến lược "điểm đến carbon thấp" của Thái Lan hay các chính sách môi trường của các tập đoàn khách sạn như Accor, Six Senses và Grand Hyatt Singapore, có thể rút ra những bài học giá trị cho Việt Nam trong việc thúc đẩy du lịch có trách nhiệm tại các cơ sở lưu trú. Cụ thể, các yếu tố then chốt bao gồm: tích hợp trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường vào chiến lược kinh doanh; phát triển mô hình homestay và du lịch cộng đồng gắn với bản sắc địa phương; đào tạo và nâng cao năng lực nhân lực ngành du lịch; áp dụng công nghệ xanh; và đặc biệt là thúc đẩy hợp tác ba bên giữa chính quyền – doanh nghiệp – cộng đồng dân cư. Đối với Việt Nam, việc áp dụng các kinh nghiệm quốc tế cần được thực hiện một cách chọn lọc, có điều chỉnh phù hợp với điều kiện văn hóa, xã hội và trình độ phát triển kinh tế của từng vùng miền. Quan trọng hơn, sự thành công của mô hình du lịch có trách nhiệm phụ thuộc vào tính đồng bộ trong quy hoạch, chính sách và cam kết hành động lâu dài từ các bên liên quan. Nhà nước cần đóng vai trò định hướng và hỗ trợ thông qua cơ chế pháp lý, khuyến khích tài chính và xây dựng bộ công cụ đánh giá thực hành trách nhiệm trong lưu trú; trong khi các doanh nghiệp cần chủ động đổi mới tư duy quản lý và đầu tư vào phát triển bền vững như một chiến lược trọng tâm. Như vậy, nghiên cứu này không chỉ đóng góp cơ sở lý luận và thực tiễn về vai trò của cơ sở lưu trú trong phát triển du lịch có trách nhiệm, mà còn cung cấp những định hướng khả thi cho Việt Nam trong nỗ lực xây dựng một ngành du lịch hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ tài nguyên và gìn giữ văn hóa. Việc chuyển đổi sang mô hình lưu trú có trách nhiệm chính là chìa khóa để ngành du lịch Việt Nam tiến tới một tương lai bền vững, nhân văn và hội nhập sâu rộng với thế giới.

Tài liệu tham khảo

[1] Lee, J., & Cho, M. (2019), *New insights into socially responsible consumers: The role of personal values* (*Những hiểu biết mới về người tiêu dùng có trách nhiệm xã hội: Vai trò của các giá trị cá nhân*). Journal of Business Research, Elsevier.

[2] Lê Thu Thủy (2022), *Thực trạng nghiên cứu và triển khai du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam*, Tạp chí Công thương, số 16.

[3] Lumpina, L. (2016), *Responsible Tourism: Environmental Actions in Russian Hotel Industry* (*Du lịch có trách nhiệm: Các hành động môi trường trong ngành khách sạn Nga*). *Journal of Environmental Management and Tourism*, ASERS Publishing.

[4] Fredenico, N. (2003), *A New Approach to Sustainable Tourism Development: Moving beyond environmental protection* (*Cách tiếp cận mới trong phát triển du lịch bền vững: Vượt ra ngoài việc bảo vệ môi trường*). United Nations Department of Economic and Social Affairs.

[5] Tan, D. M. G. (2014), *The Potentials and Challenges of Responsible Tourism in the Mekong Delta from the experience of Travel Agencies and Local Communities in Ben Tre Province, Viet Nam* (*Tiềm năng và thách thức của du lịch có trách nhiệm tại Đồng bằng sông Cửu Long: Kinh nghiệm từ các công ty du lịch và cộng đồng tại tỉnh Bến Tre*). Mekong Development Research Institute.

[6] Fabricius, M., & Goodwin, H. (2002), *Cape Town Declaration on Responsible Tourism* (*Tuyên bố Cape Town về Du lịch có trách nhiệm*). International Conference on Responsible Tourism in Destinations.

[7] Chương trình ESRT. (2013), *Bộ công cụ du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam*, nguồn: https://images.vietnamtourism.gov.vn/vn/dmdocuments/BocongcuDLTNVN.pdf.

[8] Huỳnh, L. T. L., & Nguyễn, T. M. T. (2024), *Green hotel trend: Experiences from hotels worldwide and lessons learned for hotels in Vietnam* (*Xu hướng khách sạn xanh: Kinh nghiệm từ các khách sạn toàn cầu và bài học cho Việt Nam*). Tạp chí Khoa học và Công nghệ – Đại học Công nghiệp TP. HCM.

[9] Sanchez, J., & Adams, C. (2023), *Green tourism experience: International best practices from Costa Rica* (*Trải nghiệm du lịch xanh: Thực hành tốt nhất quốc tế từ Costa Rica*). World Bank Publications.

[10] Phan Cao Nhật Anh (2023), *Phát triển du lịch địa phương của Nhật Bản và hàm ý cho việc xây dựng Làng văn hóa kiểu mẫu ở Vĩnh Phúc*, nguồn: https://vanhoavaphattrien.vn/phat-trien-du-lich-dia-phuong-cua-nhat-ban-va-ham-y-cho-viec-xay-dung-lang-van-hoa-kieu-mau-o-vinh-phuc-a21433.html.

11] Nam Đông, Tuấn Anh (2023), *Thái Lan nỗ lực thúc đẩy xu hướng du lịch bền vững*, nguồn: https://nhandan.vn/thai-lan-no-luc-thuc-day-xu-huong-du-lich-ben-vung-post752484.html.13 tháng 5 năm 2023.